

Bản án số: 170/2026/HS-ST

Ngày: 23/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Thu Hà**

- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đức Hồng**

Ông Lê Công Đoàn

- Thư ký phiên toà: **Ông Lê Anh Tú** – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu trực tuyến giữa Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội và Trại tạm giam số 2 công an TP Hà Nội, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2026/QĐXXST-HS ngày 06/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: NTH; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không Sinh ngày 18 tháng 06 năm 1985

Nơi thường trú: Tiểu khu 2, xã Mường Bú, tỉnh Sơn La.

Nơi ở: Không có nơi cố định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Thẻ CCCD: 024085013489, cấp ngày 17 tháng 06 năm 2025, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Trình độ học vấn 12/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ tên bố: Nguyễn Trung T, Sinh năm: 1949

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, Sinh năm 1945

Họ tên vợ: Cố Thị T, Sinh năm: 1984 (đã ly hôn)

Có 01 con sinh năm 2009.

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/02/2026, hiện nay tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị hại: Anh Vũ Quang T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn Đồng Lệ, xã Quảng Bị, TP. Hà Nội

(Anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/02/2026, Công an phường Long Biên, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của anh Vũ Quang T- Sinh năm: 1989, trú tại: thôn Đồng Lê, xã Quảng Bị, Hà Nội về việc: Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, anh T phát hiện NTH trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh mang biển kiểm soát: 29X1-247.29 anh T dựng tại khu nhà ở công trình xây dựng cầu Trần Hưng Đạo ngõ 56/139 Thạch Cầu, tổ 30 phường Long Biên, Hà Nội. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát: 29X1-247.29 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen đã qua sử dụng. Tại Kết luận định giá số 04/KL-HĐĐGTS ngày 12/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản UBND phường Long Biên, kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen số máy: HC12E5038674; số khung: RLHHC1210DY038650 đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000 đồng”. Tại cơ quan điều tra, bị cáo NTH khai nhận: H làm công nhân xây dựng tại công trường xây dựng cầu Trần Hưng Đạo ngõ 56/139 Thạch Cầu, tổ 30 phường Long Biên, Hà Nội từ ngày 22/01/2026. Khoảng 8 giờ ngày 11/02/2026 H đang ở tại khu nhà ở công trình xây dựng cầu Trần Hưng Đạo, lúc này do bản thân H muốn về quê nghỉ tết nhưng không có tiền và phương tiện di chuyển nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để làm phương tiện về quê. Sau đó, H đi xung quanh khu nhà ở của công trường tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đi đến trước cửa nhà ở Container của đội lái máy công trường, H phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đeo biển kiểm soát: 29X1 - 24729 của anh Vũ Quang T đang dựng trước cửa không khóa cổ, khóa càng, không có người trông giữ nên H dắt chiếc xe mô tô trên vào giữa khe nhà ở Container và bếp ăn, tại đây H tháo và đấu nối dây điện xe máy để đề nổ máy xe. Trong quá trình H đang đấu nối điện xe máy trên thì bị anh T phát hiện, hô hoán và giữ H lại, báo cơ quan Công an đến đưa H cùng vật chứng về trụ sở làm rõ. Lời khai của bị cáo NTH phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng và những tài liệu khác có trong hồ sơ.

Cáo trạng số: 29/CT-VKSKV5 ngày 31/3/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố NTH về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo NTH đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại đã thu giữ do không liên quan đến vụ án.

Về dân sự:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đeo biển kiểm soát: 29X1-24729. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29X1-24729, số máy HC12E5038674, số khung: RLHHC1210DY038650 thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Quang T. Ngày 14/3/2026 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh T. Sau khi nhận tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/02/2026 tại khu nhà ở công trình xây dựng cầu Trần Hưng Đạo ngõ 56/139 Thạch Cầu, tổ 30 phường Long Biên, Hà Nội, bị cáo NTH có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đeo biển kiểm soát: 29X1-247.29 trị giá 15.000.000 đồng của anh Vũ Quang T.

Hành vi của bị cáo NTH đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: không

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội giữa ban ngày thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật; bị cáo không có nơi ở cố định nên thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về dân sự:

Ngày 14/3/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đeo biển kiểm soát: 29X1-247.29 cho anh T. Sau khi nhận tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Realme đã thu giữ do không liên quan đến vụ án.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí 200.000 đ án phí HSST.

[8] - Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo NTH phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2026.

2. Về vật chứng:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2026)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội (PV06);
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thu Hà